

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 20/2017/HSST

Ngày: 07/8/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Đức**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà: **Vũ Thị Thanh Lý**

+ Ông: **Nguyễn Ry**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thúy Thành** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tham gia phiên tòa: Ông **K'K rằng** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Hôm nay ngày 07 tháng 8 năm 2017 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2017/HSST ngày 19/5/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên.: Lê Quang T(Cò), sinh năm 1988 tại Lâm Đồng.

NKTT: Thôn 3, x, TP.B, Lâm Đồng.

Chỗ ở: Thôn 3, x, TP.B, Lâm Đồng.

Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Không

Con ông: Lê Văn T, sinh năm 1964

Con bà: Mai Thu L, sinh năm 1968

Cùng trú tại Thôn 3, x, TP.B, Lâm Đồng.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 22/9/2016 bị Công an TP. B xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản (*chưa chấp hành nộp phạt*)

Về nhân thân: Ngày 17/6/2014 bị Công an TP. B, Lâm Đồng xử phạt số tiền 3.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị bắt tạm giam từ ngày 20/01/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

*** Người bị hại:**

1. Bà: Ka L, sinh năm 1965

Trú tại: Thôn 15, L, B, Lâm Đồng. *Có mặt*

2. Anh: Đỗ Quang K, sinh năm 1982

Trú tại: Thôn T, xã L, TP. B, Lâm Đồng. *Vắng mặt*

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh: Nguyễn Trần Duy P, sinh năm 1992
Trú tại: Xóm 1, Thôn 9, Đ, B, Lâm Đồng. *Vắng mặt*
2. Chị: Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1987
Trú tại: Xóm 2, Thôn 9, Đ, B, Lâm Đồng. *Vắng mặt*
3. Anh: Đỗ Thanh L, sinh năm 1986
Trú tại: Xóm 2, Thôn 9, Đ, B, Lâm Đồng. *Có mặt*

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN TÓM TẮT NHƯ SAU:

Hồ Văn G trú tại thôn 15, xã L, huyện B, Lâm Đồng. Khoảng 8h30' ngày 24/12/2016 Giao cùng Trần Ngọc A ra phường Lộc, TP. B chơi thì gặp Bùi Ngọc H và Lê Quang T, sau đó rủ nhau đến xã L, TP. B và xã T huyện B để trộm cắp nhưng không được. Đến khoảng 11h cùng ngày thì về nhà, biết nhà bà Ka L gần nhà có 03 bao cà phê nhân nên G đã gọi điện rủ H lấy trộm thì Hoan đồng ý. Sau đó Hoan gọi điện và chờ Trung đến gặp Giao để bàn bạc việc lấy trộm cà phê. Khi gặp Giao, Hoan hỏi “*chỗ nào có cà phê*” thì Giao chỉ vào nhà bà Ka L và nói: Có 03 bao cà phê nhân để trong nhà, quan sát thấy Ka L(*cháu ngoại bà Ka L*) đang ở trong nhà nên cả ba bàn bạc nói Giao đưa tiền nhờ mua đồ cho Ka L ra khỏi nhà. Sau khi về nhà lấy tiền, Giao đưa cho Ka L số tiền 10.000đ nhờ đi mua thuốc lá, khi thấy Ka L ra khỏi nhà, Hoan và Trung vào trong nhà khiêng 02 bao cà phê nhân lên xe, Trung ngồi lên trên để Hoan điều khiển xe máy ra đến trước sân nhà thì bà Ka L cùng con trai K'Nis phát hiện đuổi theo. Hoan và Trung chở 02 bao cà phê nhân chạy theo hướng thôn 13, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, sợ bị bắt nên cả hai bỏ lại 02 bao cà phê nhân bên đường, sau đó bỏ trốn. Khi nghe bà Ka L hô hoán có người trộm cà phê thì Giao đi đến nhà bà Ka L, sau gọi điện cho Hoan nói chở 02 bao cà phê trả lại thì Hoan nói đã bỏ 02 bao cà phê ven đường tại thôn 13, xã T, Giao cùng K'Nis đi tìm thì thấy 01 bao cà phê nhân, còn lại 01 bao không tìm thấy.

Theo kết luận định giá tài sản số 118/KL-HĐĐG ngày 30/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ hình sự huyện Bảo Lâm kết luận: Giá 160kg cà phê nhân Rubusta là 7.024.000đ (160kg x 43.900đ/kg).

Quá trình điều tra còn xác định: Khoảng 9h ngày 18/11/2016, Lê Quang T cùng Nguyễn Trần D P trú tại: thôn 9, xã Đại Lào, TP. Bảo Lộc rủ nhau đến vườn cà phê của anh Đỗ Quang K tại thôn 7, xã Đại Lào, TP. Bảo Lộc phát hiện có một tấm bạt kích thước 2m x 3m thì cả hai trải bạt hái cà phê tươi còn trên cây được 04 bao và 01 túm (*tổng cộng là 205kg*); sau đó Phú chở đi bán cho tiệm thu mua cà phê Lâm Nhung tại thôn 9, xã Đại Lào, TP. Bảo Lộc được 1.537.000đ, sau khi trừ tiền xăng xe, tiền thuốc, tiền nước uống thì Phú chia cho Trung 600.000đ.

Theo kết luận định giá tài sản số 03/KL-KLĐG ngày 15/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TP. Bảo Lộc kết luận: Giá 205kg cà phê tươi được xác định là 1.742.500đ (8.500đ/kg x 205kg).

Tại cáo trạng số 29/CT - VKS ngày 11/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo Hồ Văn G và: Lê Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo: L Quang T từ 12 đến 15 tháng tù. Riêng đối với bị cáo Hồ Văn G đã chết trong giai đoạn chờ xét xử, Tòa án đã ra quyết định đình chỉ vụ án đối với bị cáo Hồ Văn

Gnên Viện kiểm sát rút quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Văn Giao. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo: L Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Bị cáo: Lê Quang T đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Cụ thể ngày 22/9/2016 bị Công an TP. Bảo Lộc xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa chấp hành nộp phạt. Tiếp đến ngày 18/11/2016 bị cáo: Lê Quang T cùng Nguyễn Trần Duy P vào vườn cà phê của anh Đỗ Quang K tại thôn 7, xã Đ, TP. B hái trộm được 04 bao tươi, cân được 205kg; sau đó bán cho tiệm thu mua cà phê Lâm Nhung tại thôn 9, xã Đ, TP. B được 1.537.000đ, sau khi trừ tiền xăng xe, thuốc....Phụ chia cho Trung 600.000đ. Theo kết luận định giá tài sản số 03/KL-KLĐG ngày 15/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TP. Bảo Lộc kết luận: Giá 205kg cà phê tươi được xác định là 1.742.500đ (8.500đ/kg x 205kg).

Lần 2 vào ngày 24/12/2016: Lê Quang T cùng Hồ Văn G, Bùi Ngọc H lén lút chiếm đoạt của bà Ka L trú tại thôn 15, Lộc, Bả 02 bao cà phê nhân, tương đương 160kg. Theo kết luận định giá tài sản số 118/KL-HĐĐG ngày 30/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận: Giá 160kg cà phê nhân Rubusta là 7.024.000đ (160kg x 43.900đ/kg).

Do vậy có căn cứ để kết luận hành vi trên của bị cáo: Lê Quang T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 138 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đã truy tố.

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của công dân, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, gây dư luận xấu về tình hình trật tự trị an của địa phương. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp, chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội, mục đích trộm cắp tài sản là bán lấy tiền tiêu xài để thỏa mãn động cơ cá nhân. Do vậy hành vi trên cần được xử lý bằng một bản án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về việc làm của mình, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn nên cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án có Bùi Ngọc H tham gia lấy trộm cà phê nhân của bà Ka L, sau khi phạm tội Hoan đã bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã khi nào bắt được sẽ xử lý sau nên không đề cập đến trong vụ án này. Riêng đối với Hồ Văn G trong giai đoạn chờ xét xử đã chết do bệnh xã hội, Tòa án đã ra quyết định đình chỉ vụ án, Viện kiểm sát đã rút một phần quyết định truy tố đối với Hồ Văn G nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Trần Duy P có tham gia trộm cắp cùng: Lê Quang T nhưng do tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, Phụ chưa có tiền án tiền sự nên cơ quan điều tra không

xử lý hình sự là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Thị Tuyết N, Đỗ Thành Lâm đã mua cà phê tươi do Trung lấy trộm nhưng không biết cà phê tươi mua của Trung là do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự về hành vi tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Ka L yêu cầu Giao, Trung bồi thường 01 bao cà phê nhân bị mất với số tiền là 3.600.000đ, anh Đỗ Quang K yêu cầu bồi thường số cà phê tươi bị mất là 1.000.000đ. Hiện bị cáo hai không yêu cầu bồi thường gì thêm nên về trách nhiệm dân sự không đề cập đến. Giao, Trung và gia đình đã bồi thường cho bà Ka L là 2.400.000đ (*mỗi bị cáo 1.200.000đ*) và bị cáo Trung cùng gia đình đã bồi thường cho anh Khanh là 1.000.000đ, các bị

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 80kg cà phê nhân. Hiện đã trả lại cho bà Ka L là chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập đến. Vật chứng hiện đang tạm giữ 01 bao tải màu trắng, 01 bao tải màu vàng và 01 miếng bạt kích thước 2m x 3m có giá trị không lớn tuyên tiêu hủy. Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen của Hồ Văn G đã được xử lý tại quyết định đình chỉ số 01/2017/HSST-QĐ ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm nên không đề cập đến.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo: Lê Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo: Lê Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo: Lê Quang T 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bao tải màu trắng, 01 bao tải màu vàng và 01 miếng bạt kích thước 2m x 3m.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo: Lê Quang T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại, người liên quan biết có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án (*hoặc niêm yết công khai tại Trụ sở UBND xã phường nơi cư trú*) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng.
- VKS, CA huyện Bảo Lâm.
- Thi hành án huyện Bảo Lâm.
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Đức

